TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HSST
Ngày 12-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thành Sinh

2. Bà Bùi Thúy Mở

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Cán bộ Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2025/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2000; nơi sinh: Thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố TNthành phố Hải Phòng (Nay là: Tổ dân phố 3, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Thoan (đã chết) và Nguyễn Thị Ngần; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30/01/2025 đến ngày 07/02/2025 chuyển tạm giam; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Bùi Văn D, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố TN, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/01/2025 tại khu vực trước cổng chùa My Sơn thuộc tổ dân phố 3, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, tổ công tác của Công an phường Phạm Ngũ Lão kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý với mục đích để bán. Thu giữ tại cạp quần Lê Văn T đang mặc có 01 hộp kim loại, kích thước (1,5x19x10)cm, in dòng chữ "SCREEN", bên trong chứa 16 điếu thuốc màu trắng

dài 08cm, đường kính 01cm, đầu lọc in dòng chữ "FRESH BOMB" bên trong đều chứa thảo mộc khô vụn màu nâu. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng bên trong gắn sim số 0936063703 và 0934363155 đã qua sử dụng của T. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Phạm Ngũ Lão giải quyết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực liên quan của Lê Văn T, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan .

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận: Khoảng đầu năm 2024, T thấy có nhiều người có nhu cầu sử dụng thuốc lá điếu tẩm ma tuý nên nảy sinh ý định mua về bán kiếm lời. Qua mạng xã hội, T nhiều lần mua thuốc lá điếu tẩm ma tuý của một người tên Hùng, khoảng 30 tuổi ở quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Mỗi lần mua ma tuý, Hùng đều đưa cho một người giao hàng khác nhau mang đến giao cho T, T nhận ma tuý và T toán bằng tiền mặt. Trưa ngày 22/01/2025, T đặt mua của Hùng 40 điếu thuốc lá tẩm ma túy "FRESH BOMB" với giá 60.000 đồng/01 điếu, đến khoảng 10 giờ ngày 23/01/2025, T nhận 40 điếu thuốc lá tẩm ma túy và 06 vỏ bao thuốc lá đều có nhãn hiệu FRESH BOMB do nhân viên giao hàng chuyển đến. T tự sử dụng 05 hết điếu thuốc lá tẩm ma túy, còn 35 điếu T cất giấu vào 01 hộp kim loại kích thước (1,5x19x10)cm in dòng chữ "SCREEN" để bán cho khách với giá 120.000 đồng/01 điếu lẻ và 500.000 đồng/01 bao gồm 07 điếu. Trong khoảng thời gian từ ngày 22/01/2025 đến ngày 30/01/2025, tại khu vực trước cửa nhà T ở tổ dân phố 3, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố TN, Hải Phòng, T đã bán ma tuý cho nhiều người nhưng chỉ nhớ một số lần cụ thể sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/01/2025, T bán cho Đinh Khắc Huấn, sinh năm 1991, nơi cư trú: tổ dân phố 1, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng 02 bao chứa 14 điếu thuốc lá tẩm ma túy, Huấn đã chuyển số tiền 1.000.000 đồng mua ma tuý vào tài khoản ngân hàng của T vào khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày.

Lần thứ 2: khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27/01/2025, T bán cho Bùi Văn D, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ dân phố 1, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng 02 điếu thuốc lá tẩm ma túy với giá 240.000 đồng. D trả cho T số tiền 300.000 đồng mua ma túy, T nợ lại D 60.000 đồng.

Lần thứ 3: khoảng 22 giờ 50 phút ngày 28/01/2025, T bán cho Bùi Văn D 03 điếu thuốc lá tẩm ma túy với giá 360.000 đồng, trừ đi số tiền 60.000 đồng T nợ D tại lần bán ma túy vào ngày 27/01/2025, còn lại 300.000 đồng, D trả cho T số tiền 200.000 đồng và nợ lại T 100.000 đồng.

Chiều ngày 30/01/2025, khi đi hội chùa My Sơn ở tổ dân phố 3, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố TN, Hải Phòng, T mang theo hộp kim loại trên, bên trong đựng 16 điếu thuốc lá tẩm ma tuý với mục đích có ai hỏi mua ma tuý sẽ bán. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T đang đứng chơi ở khu vực cổng Chùa My Sơn thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Ngoài các lần bán ma tuý trên, T còn khai nhận bán ma tuý cho một đối tượng là người cùng phường Phạm Ngũ Lão (không biết tên, tuổi, địa chỉ), liên lạc qua số điện thoại 0969.841.494. T bán cho người này 02 lần, mỗi lần 02 điếu với giá 120.000 đồng/01 điếu. T không nhớ thời gian, ngày tháng cụ thể bán ma tuý cho đối tượng trên.

Triệu tập và làm việc với Đinh Khắc Huấn, Bùi Văn D, các đối tượng đều khai nhận phù hợp với lời khai của Lê Văn T và tài liệu điều tra. Ngoài ra, Bùi Văn D tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, gắn sim số 0862.723.040, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 9,123 gam thảo mộc khô vụn màu nâu còn lại sau giám định (niêm phong số 2676/KL-KTHS); 01 điện thoại di động nhãn nhiệu Iphone màu vàng, bên trong gắn sim số 0936.063.703 và một Sim gắn số 0934.363.155, đã qua sử dụng của Lê Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, gắn sim số 0862.723.040, đã qua sử dụng của Bùi Văn D chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên quản lý.

Tại Kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 06/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thực vật khô vụn gửi giám định có khối lượng 15,33 gam, tìm thấy chất ma tuý, loại MDMB-4en-PINACA.

Tại Kết luận giám định số 2676/KL-KTHS ngày 04/4/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong 9,50 gam mẫu thực vật gửi giám định là 1,08%.

Tại Kết luận giám định số 942/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Trích xuất thông tin 1047 cuộc gọi; 726 danh bạ; 74 tin nhắn Messages; 2494 tin nhắn Zalo; 452 tập tin dữ liệu Apple Photos trên điện thoại IPHONE có số IMEI1:357292094400407; IMEI2: 357292094388719.

- SIM in dãy số 8401220624045282 có số ICCID: 8984012206240452827 không tìm thấy dữ liệu liên quan.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKSTN ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lê Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm, xử phạt bị cáo Lê Văn T với mức án từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình

phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là từ ngày 30/01/2025. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau:

Trong khoảng thời gian từ các ngày 27/01/2025 và 28/01/2025 tại khu vực trước cửa nhà Lê Văn T ở tổ dân phố 3, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố TN, Hải Phòng, Lê Văn T có hành vi bán trái phép thuốc lá điếu tẩm chất ma tuý cho Đinh Khắc Huấn, Bùi Văn D, bị bắt quả tang vào ngày 30/01/2025 tại khu vực trước cổng chùa My Sơn thuộc tổ dân phố khi đang cất giấu 16 điếu thuốc lá tẩm chất ma túy mục đích để bán. Khối lượng ma tuý Công an thu giữ là 15,33 gam thực vật khô vụn có chất ma tuý loại MDMB-4en-PINACA.

Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 104/CT-VKSTN ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

Điều luật quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;".

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo:

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng và thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 9,123 gam thảo mộc khô vụn màu nâu còn lại sau giám định (niêm phong số 2676/KL-KTHS).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn nhiệu Iphone màu vàng, bên trong gắn sim số 0936.063.703 và một Sim gắn số 0934.363.155, đã qua sử dụng của Lê Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, gắn sim số 0862.723.040, đã qua sử dụng của Bùi Văn D là công cụ, phương tiện để thực hiện tội phạm, liên quan đến tội phạm cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.980.000 đồng bị cáo có được do đã bán cho các đối tượng nghiện vào các ngày 27/01/2025 và ngày 28/01/2025 và lần trước đó bán cho 01 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ cần truy thu sung quỹ ngân sách Nhà nước.

[3]. Trong vụ án này:

Đối với Đinh Khắc Huấn, Bùi Văn D có hành vi mua chất ma tuý của Lê Văn T để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác nên Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý".

Đối với đối tượng sử dụng số thuê bao 0969.841.494 để giao dịch mua bán ma túy với Lê Văn T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, không xác định được thông tin chủ thuê bao 0969.841.494 nên không có cơ sở xử lý.

Trong vụ án này, còn có đối tượng tên Hùng bán trái phép chất ma tuý cho Lê Văn T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý;

Xử: Bị cáo Lê Văn T **08** (Tám) **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 30/01/2025.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 9,123 gam thảo mộc khô vụn màu nâu còn lại sau giám định (niêm phong số 2676/KL-KTHS).

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động nhãn nhiệu Iphone màu vàng, bên trong gắn sim số 0936.063.703 và một Sim gắn số 0934.363.155, đã qua sử dụng của Lê Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh, gắn sim số 0862.723.040, đã qua sử dụng của Bùi Văn D.

Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.980.000 đồng bị cáo có được do đã bán cho các đối tượng nghiện vào các ngày 27/01/2025 và ngày 28/01/2025 và các lần trước đó bán cho 01 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nay là: Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ sở tạm giam số 1 - Công an TP Hải Phòng;
-VKSND khu vực 1 – Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Vân